

Bản án số: 11/2019/HSST

Ngày: 23/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Minh Hải

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Viện

2. Bà Trần Kim Liên

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Kao Hoàng, Thư ký
Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Hà Thị Thanh Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Tòa án nhân dân Thành phố Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 541/2018/HSST ngày 21/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2019/QĐXXST-HS ngày 11/01/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Tiến D; giới tính: N; tên gọi khác: không; sinh ngày: 20/11/1969; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 6, phường T, TP.T, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Tự do; Là Đảng viên Đảng Cộng Sản Việt N đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng số 140/QĐ/KT ngày 27 tháng 12 năm 2018 con ông Lê Công H (Đã chết) và bà Trần Thị H (Đã chết); có vợ là Lê Thị Đ, sinh năm 1977; có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không; không bị tạm giữ, tạm giam, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Anh Vũ Thế N, sinh năm 1978, có mặt

Địa chỉ: tổ 50, phường H, TP. T, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 19/9/2018 Lê Tiến D đang ở nhà thì có anh Vũ Thế N, sinh năm 1978, HKTT: Tổ 50, phường H, thành phố Thái Nguyên (anh N là người xây dựng nhà cho gia đình D đến để lấy số tiền công 29.000.000 đồng do D còn nợ). Khi đến nhà D anh N điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Airblade, BKS 20B1 – 807.61 dựng ở sân. Tại phòng khách nhà D, D trả trước cho anh N số tiền 15.000.000 đồng và hẹn số tiền 14.000.000 đồng còn lại sẽ trả sau 01 tháng, nhưng anh N không đồng ý mà đã chửi bới xúc phạm D, D xin khất nợ nhưng anh N không đồng ý mà vẫn tiếp tục chửi bới D. Được khoảng 15 phút thì D yêu cầu anh N về nhưng anh N không về nên D đã đi vào trong bếp lấy 01 con dao quắm bằng kim loại dài khoảng 74cm, cầm trên tay phải giơ về phía anh N, thấy D cầm dao thì anh N đi ra ngoài sân sát bậc tam cấp vẫn tiếp tục chửi, do quá tức giận D tiến gần vị trí anh N đang đứng khoảng 01 mét, chém 01 nhát về phía anh N, anh N đưa mũ bảo hiểm lên đỡ nhưng không kịp nên bị D chém trúng vào phần má bên phải làm vỡ thành xoang hàm và xương gò má phải của anh N. Sau khi bị D chém sợ D tiếp tục chém nên anh N lao vào D và dùng chiếc mũ bảo hiểm đưa lên đỡ con dao của D không để D tiếp tục chém. Hai bên lao vào giằng co nhau, lúc này D vẫn cầm dao trên tay và đã gây thương tích cho anh N 01 vết thương vùng đầu, 01 vết thương vào cẳng tay trái và 01 vết thương vào cẳng tay phải. Sau đó anh N bỏ chạy ra cổng để lại chiếc xe mô tô BKS 20B1 – 807.61 tại sân nhà D và gọi điện thoại cho người nhà đến đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên hồi 20 giờ 52 phút ngày 19/9/2018, đến 16 giờ ngày 27/9/2018 thì ra viện.

Tại bệnh án cấp cứu của Bệnh viện đa khoa trung ương Thái Nguyên, kết luận: Anh Vũ Thế N, bị chấn thương sọ não, vỡ thành xoang hàm và cung gò má TD (P), vết thương PM. Anh Vũ Thế N có đơn đề nghị khởi tố vụ án hình sự đối với Lê Tiến D đã gây thương tích cho anh.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 322/TgT ngày 21/9/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Nguyên, kết luận đối với anh Vũ Thế N: 1. Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn động não điều trị ổn định; vỡ thành xoang hàm và xương gò má (P); hiện tại có 04 sẹo vết thương phần mềm kích thước nhỏ; 2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 22% (Hai mươi hai phần trăm) áp dụng theo phương pháp cộng lùi; 3. Kết luận khác: Việc đánh giá vết thương vùng mặt có ảnh hưởng đến thẩm mỹ hay không, để sau khi sẹo đã được cắt chỉ, bệnh nhân ra viện. Cơ quan CSĐT có thể trưng cầu giám định bổ sung.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 430/TgT ngày 15/11/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Nguyên, kết luận đối với anh Vũ Thế N: Vết thương vùng mặt không ảnh hưởng đến thẩm mỹ.

Tại Cơ quan điều tra Lê Tiến D khai nhận thương tích của anh Vũ Thế N do D dùng dao quắm gây nên, do D bức xúc việc anh N liên tục chửi bới D, D không có ý thức tước đoạt tính mạng của anh N. Lời nhận tội của D phù hợp với các tài liệu Cơ quan điều tra đã thu thập như lời khai của người bị hại, kết luận giám định pháp y.

Về trách nhiệm dân sự: Lê Tiến D đã bồi thường thương tích cho anh Vũ Thế N số tiền là 40.000.000 đồng, anh N không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Vật chứng của vụ án: 01 con dao quắm dài 74cm, lưỡi dao bằng kim loại, phần cán được hàn bằng ống tuýp sắt được niêm phong ký hiệu A1; 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đen – trắng có bao cả hàm, không có kính trên mũ có chữ “OSAKAR” được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS 20B1 – 807.61 của anh Vũ Thế N, trong cốp xe có: 172.000 đồng; 01 bộ quần áo mưa màu xanh; 01 mũ vành nữ màu vàng; 01 túi xách màu đen chấm bi đỏ, bên trong có 01 chiếc lược màu xanh bằng nhựa, 01 dao dọc giấy màu đỏ, 01 kính mắt màu đen, 01 cuộn chỉ màu trắng, 01 khẩu trang màu đen, 01 bấm móng tay... Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Vũ Thị Ánh T, sinh năm 1979 (là vợ của anh Vũ Thế N ở cùng địa chỉ) quản lý, sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKSTPTN ngày 19/12/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố Lê Tiến D về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Tiến D khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Tại phiên tòa bị hại trình bày: Bị cáo D là người dùng dao gây thương tích cho bị hại, quá trình điều tra bị cáo D đã bồi thường về dân sự cho bị hại, bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo và bị hại cũng không có ý kiến gì về phần dân sự. Về phần hình sự đề nghị hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên bản cáo trạng số 02/CT-VKSTPTN ngày 19/12/2018, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Tiến D phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Tiến D từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo;

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại, bị hại không có yêu cầu nào khác nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao quắm dài 74 cm, lưỡi dao bằng kim loại, phần cán được hàn bằng ống tuýp sắt được niêm phong theo quy định của pháp luật ngoài hộp niêm phong được ký hiệu A1; 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đen- trắng có bao cả hàm, không có kính trên mũ có chữ “OSAKAR”.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan, bị hại không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất, được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Tiến D đều thừa nhận, khoảng 19 giờ 30 phút ngày 19/9/2018, D dùng dao quắm bằng kim loại dài khoảng 74cm chém anh N làm anh N bị thương tích ở đầu, tay và mặt như bệnh án mô tả và Kết luận giám định là đúng.

[3] Lời khai nhận tội về hành vi của bị cáo Lê Tiến D tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, hồ sơ bệnh án, Kết luận giám định và lời khai của bị hại tại phiên tòa, các chứng cứ, tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 19/9/2018 tại nhà của Lê Tiến D, thuộc tổ 6 phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên do bức xúc về việc anh Vũ Thế N liên tục chửi bới D, nên D đã có hành vi dùng dao quắm dài 74 cm chém 01 nhát làm vỡ thành xương hàm và xương gò má (P); hiện tại có 04 sẹo vết thương phần mềm kích thước nhỏ. Qua giám định anh Vũ Thế N thiệt hại 22% sức khỏe.

[4] Như vậy hành vi của bị cáo Lê Tiến D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ Luật hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 134 quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) *Dùng hung khí nguy hiểm.*

...

2. phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 6 năm:

đ) *Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.*

[6] Xét tính chất mức độ hành vi: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[7] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn xin không xử lý hình sự đối với bị cáo, bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất, bị cáo có đơn xin được cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương xác nhận, bảo lãnh, trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi, vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thực sự thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên và lời đề nghị của bị

cáo, cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Vũ Thế N đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào khác.

[9] Vật chứng của vụ án : Cần tịch thu tiêu hủy con dao bị cáo dùng vào việc phạm tội; tịch thu tiêu hủy vật chứng khác.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, bị hại, có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự;

1/ Xử phạt Lê Tiến D 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/01/2019 về tội “Cố ý gây thương tích”.

Giao bị cáo Lê Tiến D cho UBND phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ Về trách nhiệm dân sự: HĐXX không đặt ra xem xét.

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao quắm dài 74 cm, lưỡi dao bằng kim loại, phần cán được hàn bằng ống tuýp sắt được niêm phong theo quy định của pháp luật ngoài hộp niêm phong được ký hiệu A1; 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đen- trắng có bao cả hàm, không có kính trên mũ có chữ “ OSAKAR”.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 98 ngày 05/01/2019 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

4/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25/11/2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa

án buộc bị cáo Lê Ti ến D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

5/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- CCTHADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù; Bị cáo; Bị hại;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND phường Tích Lương, TP. Thái Nguyên;
- Ủy ban kiểm tra-Thành Ủy Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh Hải